

Đ) ON XIN PHÁP ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

I. - Lý lịch căn bản của người đứng đơn xin tại VIỆT NAM :

1. Họ và tên . LÊ - YÊN
2. Ngày tháng năm và nơi sinh. 28/4/1946
HƯƠNG THỦY, HƯƠNG TRÀ, TỈNH. THỪA - THIÊN.
3. Phương vị : TRƯỜNG PHÒNG TUYẾN ỦY PHẬT - GIÁO
- Cấp bậc ĐẠI - ỦY. (Aông Hông) Số quân 66/158.136.
- Đơn vị. TIỂU KHU AN - GIANG.
4. Tháng ngày năm những lần bị bắt 24/5/1975 . Đến
.
5. Tháng ngày năm thả khỏi trại 26/2/1982
.
6. Địa chỉ liên lạc thư từ QUOTA, ấp. Phú Thuận, Xã Tân Phú -
Đông, Thị xã Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp.
7. Địa chỉ thường trú. QUOTA, Ấp Phú Thuận, Xã Tân Phú -
Đông, Thị xã Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp.

II. DANH SÁCH NGÀY NƠI SINH CỦA THÂN NHÂN NGƯỜI XIN CẢ CHA VÀ MẸ :

A.-Thân nhân của cựu tù chính trị xin đi theo định cư tại HOA KỲ :

Họ tên: _____ Ngày sinh: _____ Nơi sinh: _____ Phái: _____ Gia cảnh: _____ Quan hệ gia đình: _____

Nguyễn Chí Hòa 12/4/54: Tân phần Bý Nữ: ... : 18 "Chánh thức"
Sát Đéc.

Lê THANH BÌNH : 23/7/74 : Tân Vĩnh : Nam : Con :
 : : : : :
 : : : : :
 : : : : :

LÊ THANH-TÂM : 04/12/83 : Tân phú - Nam : Con.
: : Ông, Sẻ : :

Le THANH PHONG 05/8/85 Tân Phú - Nam Định
Đông Sơn

LÊ THỊ KIM- PHƯƠNG 06/4/88 Tân phn- Nữ : Con
: : :
: : :
: : :

100

● ● ● ● ●

• • • • •

B. - DANH SÁCH THỌ GIA ĐÌNH (sống hay chết) của CỤ TỬ CHÍNH TRỊ :

- Cha Lê - Cúc. (kể là chết) - Mẹ Nguyễn Thị - Đai. (chết)
- Anh Lê. Phan Phú phở (sống) - Anh Lê. Hoàng Hoa (sống).
- C. P. : Ruột. Lê. Thị Mui (sống) - Chị ruột Lê Thị. . .
- Chanh (sống)
- Địa chỉ thường trú (của Anh chị) Ban Mê. . .
- Trình Đai Lạc.

III. - THÂN NHÂN Ở TOÀN QUỐC VIỆT NAM :

A. - Thân nhân gần nhất ở HOA KÌ. Không có.

B. - Thân nhân gần nhất ở những nước khác. Không có.

IV. - ĐÃ CÓ LẤM HỒ XIN ĐỊNH CƯ THEO ĐỊNH TOÀN TỰ GIA ĐÌNH CHƯA ? CÓ GIẤY NƠI CHO NHẬP CẢNH Ở HANOI CHƯA ?

Không có.

V. - LỜI CỨU CHỊ THÊM - CHỊ CHỈ :

VI. - MÌNH KÈM SẴN SẴN VÀN KÈM THEO BÊN NÀY :

- Giấy ra trại

- Hôn thú

- Khai sinh mới người

- Ảnh 4 x 6

- Bản Sao C/P Quân nhân.

- Bản Sao C/P Tại Ngủ.

Lưu
Lê - Yên.

HỒ - SƠ (Gia đình) -
LÊ - YÊN.



LÊ-YÊN



NGUYỄN THỊ-HÀ

Hồ Sơ (Gia Đình Lạm Dụng)

- 1. Mẫu Đơn xin Định Cư.
- 2. Giấy Ra Thái.
- 3. Hộ Thi.
- 4. Căn cước Quân nhân.
- 5. Chứng chỉ tại ngũ.
- 6. Bản (4) Khai Sinh (4 đứa con)
- 7. 2 ảnh 4/6 (của vợ + chồng)

BỘ QUỐC-PHÒNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC QUÂN-NHÂN

Số : 049338



Họ và Tên : L Ê - Y Ê N

Cấp bậc : Đại-Ủy

Số quân : 66/I58.I36

Loại máu : ABRH +

Mẫu

QĐ-RA9

10, 86, TTALAD, O-200

DẤU TAY

Ngon trở trái

Ngon trở mặt

Sinh ngày : 28-04-46

Tại : Quảng-Nam

Con của Ông : LÊ-KINH

và Bà NGUYỄN-THỊ-SÂN

KBC 4125 ngày 1.11.72

(theo Mạo 2 và 3 của Viên
CỐT TÁI NGHỆ)

- Ai mượn được Thẻ này xin chuyển
đến KBC ghi trên.

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG

CHUNG-CHI TẠI NGŨ

Số: 400110

Họ và Tên:

Cấp bậc:

Số quân:

Đơn vị:

LÊ YẾN

Đại úy / C10

6/15.136

PHCH/TKAG (TM CTCT)

KBC. 4280

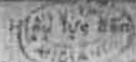
11-10-74

01.10.74

QĐ-750 T. AN

01.10.74 T. T. L. A. P. Q. Đ.

(Thay thế m. n. QĐ. 750 F ngày 01.10.72)



Hải lực dân

Hải lực dân

17-1-1945

1-10-75

Ngày sinh : 28-4-1946

Nơi sinh : Quảng-Nam

Cha : Lê-Kinh

Mẹ : Ng-Thị-Sân

Địa-chỉ hiện tại : TT.YTTV/AG

Chữ ký đương-sự

TRÁI

Dấu tay ngón trỏ

PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số

Số

Thị xã Satec

Xã Phường

Phường Phú Đồng

Họ và tên người vợ Nguyễn Thị Hà

Sinh ngày 2/4/1954

Quê quán Phường Phú Đồng, Satec

Nơi đăng ký thường trú Quận Phú Đồng

Thị xã Satec, Đồng Tháp

Nghề nghiệp Lâm Nghiệp

Dân tộc Kinh, Quốc tịch Việt-Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 340025144

Họ và tên người chồng Lê Yên

Sinh ngày 28/4/1946

Quê quán Bình Trĩ, Thiện

Nơi đăng ký thường trú Quận Phú Đồng

Phường Phú Đồng, Satec

Nghề nghiệp Lâm Nghiệp

Dân tộc Kinh, Quốc tịch Việt-Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 340761675

Kết hôn ngày 22 tháng 01 năm 1990

Chữ ký người

Chữ ký người chồng

Hà
Nguyễn Thị Hà

Yên
Lê Yên



Nguyễn Văn...

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-PTG, ban hành theo công văn 11/2563 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại số 3

98 gnr

0001278012121A

SHSE0

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Công an.

Tư lệnh an văn quyết định tha số 142 ngày 6 tháng 1 năm 1982

ch: 136 ngy vu

Nay căn cứ tha cho anh, chỉ có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: Lã Xôn

Họ tên thường gọi:

Họ tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1945

Nơi sinh: Hương Thủy, Hương Trà, Thừa Thiên Huế

Nơi đang ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt:

Số ở phường Bắc Việt Phường 11 Quận 11 TP Hồ Chí Minh

Căn cứ: Đại úy đồng đội Tôn Sĩ

Bị bắt ngày 18/5/1975

An phát 1975

Theo quyết định an văn số ngày tháng năm của

Đã bị tước án lần công thành năm tháng

Đã được giảm án lần công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 60 ở phường Bắc Việt Phường 11, Quận 11, TP HCM

Nhận xét qua trình của tạo: Xôn Xôn được đi 181, an tâm chỉ tạo các có biểu hiện vì tạo. Leo đống đống báo ngày cũng có năng xuất bất lượng. Học tập nghiêm túc học tập đều đặn nhận thức tốt, nội quy chấp hành tốt.

Cán trở phó

Tôn

7232

Quản lý

Đã, tên, của lý người được cấp giấy

Ngày 26 tháng 12 năm 1982

Giám sát

S. X. X.

S. X. X.

Trưởng ban quản lý

Cấp dưỡng Xôi nhưn:

Đã nhận đủ phần chính

Ngày 14 tháng 7/82

phần công m p 11.



Trần ngọc K.

NAM-VIỆT

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH SADEC

QUẬN ĐỨC-THỊNH

XÃ TÂN-VĨNH-HÒA

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

XÃ TÂN-VĨNH-HÒA TỈNH SADEC (NAM-VIỆT)

NĂM 1974 SỐ HIỆU 432

Tên họ đưa con nít	LÊ-THANH-BÌNH
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Hai mươi ba tháng bảy năm 1974
Sanh tại chỗ nào	Nhà sanh Nguyễn thị Thảo Sadeo
Tên họ cha	Lê - Yển
Cha làm nghề gì	Quân nhân
Nhà cửa ở đâu	K.B.C. 4023
Tên họ mẹ	NGUYỄN thị Hả
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	//

MIỄN THỊ-THẢO

Số chiếu V.I. số 4382/BNV/TC/29
Cấp cho NG. Võ ngày 3-8-1970

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Tân Vĩnh hòa ngày 29 tháng 7 năm 1974
 Là trưởng kiểm tra vào hệ tịch
 NGUYỄN MƯỜI-KINH

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Tân Phú Đông
Thị xã, Quận Sài Gòn
Tỉnh phố, Tỉnh Đồng Tháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT2/73

GIẤY KHAI SINH

Số 311

Quyển số 01

Họ và tên	<u>Sĩ Chanh Sâm</u>	Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày 12, tháng 12, năm 1983</u> <u>Tân Lộ (04-12-83)</u>	
Nơi sinh	<u>Bàc Sánh, phường Thị Chanh</u>	
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Sĩ Liên</u> <u>1946</u>	<u>Nguyễn Thị Hòa</u> <u>1954</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>9/10B ấp Tân Thuận</u> <u>Sài Gòn</u>	<u>Tân Phú Đông</u> <u>Đồng Tháp</u>
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đóng khai	<u>Mẹ Nguyễn Thị Hòa sinh năm 1954</u> <u>ngày 9/10B ấp Tân Thuận Tân Phú Đông</u> <u>Sài Gòn Đồng Tháp</u> <u>ĐKK 340025144 cấp 28-03-78 DT</u>	



Đã ký ngày 28 tháng 12 năm 1983
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Trần Văn Trường

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

GIẤY KHAI SINH

Số

Quyền số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	LÊ THANH PHƯƠNG	
Sinh ngày	Ngày nam - tháng tám - một	
tháng, năm	chín năm - 05-08-1985	
Nơi sinh	Bà C. tỉnh	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ YẾN 1945	NGUYỄN THỊ THÁ 1954
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm B.T
Nơi ĐKNK thường trú	Đường phố thành phố	Đường phố Đông
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	LÊ YẾN, Ngụ số: 2163 phố thành phố Tân phố Đông Cát C. Đông, cấp C.M. 10	



Đăng ký ngày 21 tháng 9 năm 1985

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Phó Chủ tịch
Lương
Nguyễn Văn Xuân



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 8

Xã, phường, thị trấn ĐÀ LẮNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1098

Huyện, Quận SAĐEC

Quyển số 15

Tỉnh, Thành phố LONG AN



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên TRẦN KIM PHƯƠNG Nam hay nữ NỮ

Ngày, tháng, năm sinh (06-04-1988) NGÀY SÁU - THÁNG BỐN - NĂM MỘT
CHÍNH TÂM TÂM

Nơi sinh PHƯỜNG - 2 TX - SAĐEC

Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ ANH</u>	<u>LÊ YẾN</u>
Tuổi	<u>1954</u>	<u>1946</u>
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>
Nghề nghiệp	<u>LÀM BƠ</u>	<u>LÀM RUỘNG</u>
Nơi thường trú	<u>9/10B ẤP PHÚ THUAN XÃ</u>	<u>TÂN PHÚ LONG</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
LÊ YẾN SIÊU NAM 1946

CHỮ

Đăng ký ngày 16 tháng 04 năm 1988

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

F Chủ tịch

(ĐÃ KÝ ĐÓNG DẤU)

NGUYỄN VĂN THÀNH



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 01 năm 1990



Nguyễn Văn Thành

Người gởi: "CÁU"
Nguyễn Phi-Long.
85/3A Đường Trần Phú,
Thị xã SATEE,
ĐÔNG-THÁP.

MÁY BAY
PAR AVION

AR BẮC
NIÊN

Gửi: Châu.

Nguyễn Thị Minh-Phượng.



Handwritten signature

70250 QUAN 5
224

USA.

2h 15

224 28.350

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form 4/12/90
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter